TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 276/2024/QĐST-VHNGĐ	*Bình Chánh, ngày 04 tháng 04 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 236/2024/TLST-VHNGĐ ngày 18 tháng 03 năm 2024, giữa:

- Người yêu cầu:

1.Ông **Lê Hữu H,** sinh năm: 1990

Địa chỉ: xã Đ, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1992

Địa chỉ: phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hữu H và bà Nguyễn Thủy T thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 95/2014 quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 26/8/2014 không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Ông Lê Hữu H và bà Nguyễn Thủy T xác nhận không có

3. Về tài sản chung: Ông Lê Hữu H và bà Nguyễn Thủy T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về các vấn đề khác: Ông Lê Hữu H và bà Nguyễn Thủy T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Ông Lê Hữu H và bà Nguyễn Thủy T chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà ông H, bà T đã nộp theo Biên lai thu tiền ký hiệu: BLTU/23P số 0033393 ngày 14/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông H, bà T đã nộp đầy đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

2 000013 674203

Lê Long Toàn